

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TPNĐ
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 76/2022/HS-ST
Ngày: 24-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TPNĐ - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Quang Chung

Bà Trần Thị Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Phương Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân TPNĐ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TPNĐ tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Đức - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 3 năm 2023, tại Tòa án nhân dân TPNĐ - tỉnh Nam Định, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 55/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Quang Đ, sinh năm 2001; nơi cư trú: Thôn X, xã Bình M, huyện Nam T, tỉnh Nam Định; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Vũ Văn H và bà Trần Thị T; chưa có vợ; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 20-11-2022, đến ngày 29-11-2022 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TPNĐ; có mặt tại phiên tòa.

- Những người đại diện theo pháp luật của bị hại (bị hại là ông Bùi Ngọc H (đã chết), sinh năm 1951; nơi cư trú trước khi chết: Tổ dân phố T, phường Mỹ X, TPNĐ, tỉnh Nam Định):

1. Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1953; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường Mỹ X, TPNĐ, tỉnh Nam Định; vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Bùi Ngọc T, sinh năm 1980; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường Mỹ X, TPNĐ, tỉnh Nam Định; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

3. Chị Bùi Thị H, sinh năm 1982; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường Mỹ X, TPNĐ, tỉnh Nam Định; vắng mặt tại phiên tòa.

4. Chị Bùi Thị Thu H, sinh năm 1984; nơi cư trú: Số nhà 6/82 đường Cù Chính L, phường Trần Tế X, TPND, tỉnh Nam Định; vắng mặt tại phiên tòa.

5. Anh Bùi Ngọc Q, sinh năm 1986; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường Mỹ X, TPND, tỉnh Nam Định; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14h ngày 20-11-2022 sau khi đã uống rượu, Vũ Quang Đ (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave BKS 18K1 - 469.64 đi trên đường Quốc lộ 10, xã Lộc A, TPND hướng về cầu vượt Lộc H, trong điều kiện: Quốc lộ 10 là đường hai chiều, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, ở giữa có dải phân cách cứng chia thành hai chiều đường riêng biệt, mỗi chiều đường có hai làn đường được phân chia bằng vạch sơn trắng kẻ đứt đoạn ở giữa; trời sáng, không mưa, mặt đường khô ráo, tầm nhìn không bị hạn chế; mật độ người và phương tiện tham gia giao thông bình thường. Đ điều khiển xe mô tô đi tại làn đường bên phải cách mép đường khoảng 2,5m, với tốc độ khoảng 50km/h. Đến km 110+800, tại quãng đường này có khoảng trống ngắn dải phân cách và biển báo dành cho người đi bộ qua đường, Đ buồn ngủ nên nhắm mắt lại, không chú ý quan sát phía trước, không giảm tốc độ. Khi Đ mở mắt thì thấy ông Bùi Ngọc H đang đi bộ qua đường hướng từ trái sang phải theo hướng Đ đi, cách đầu xe mô tô khoảng 01m. Đ đánh lái sang phải để tránh nhưng do khoảng cách quá gần nên phần chắn bùn phía trước, cánh yếm chắn gió bên trái xe mô tô xô vào bên phải người ông H làm ông H bị ngã ra đường bất tỉnh, Đ cùng xe mô tô đổ ngã phải trượt rê trên mặt đường khoảng 09m. Đ cùng người dân đưa ông H đi cấp cứu tại Bệnh viện, đến khoảng 18h cùng ngày ông H tử vong.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1679/KL-KTHS ngày 28-11-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Nạn nhân Bùi Ngọc H chết do chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ; Cơ chế: Vùng đầu do va đập, vết thương khác do va đập và trà sát.

Cơ quan điều tra trưng cầu giám định nồng độ cồn trong mẫu máu thu giữ của Vũ Quang Đ. Bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số 068/2022/HP-TTPY ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình, kết luận: Nồng độ cồn (Ethanol) trong máu thu giữ của Vũ Quang Đ là $C = 138,90\text{mg/ml}$

Sau khi sự việc xảy ra Vũ Quang Đ đã đến Cơ quan điều tra đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, Vũ Quang Đ đã tác động để gia đình bồi thường cho gia đình ông Bùi Ngọc H số tiền 140.000.000 đồng. Gia đình ông Bùi Ngọc H có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Vũ Quang Đ.

Chiếc xe mô tô BKS 18K1-469.64 là tài sản của Vũ Quang Đ, nên cơ quan điều tra đã trả lại cho mẹ đẻ Đ là bà Trần Thị T.

Bản cáo trạng số 72/CT-VKS-TPNĐ ngày 21-02-2023 Viện kiểm sát nhân dân TPNĐ truy tố Vũ Quang Đ tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Vũ Quang Đ về tội danh, điều luật như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Quang Đ phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 54 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Quang Đ từ 24 tháng tù đến 27 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo Vũ Quang Đ nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an TPNĐ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TPNĐ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Quang Đ không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2]. *Về tội danh:*

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 20-11-2022, Vũ Quang Đ sau khi đã uống rượu, không có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe mô tô BKS 18K1 - 469.64 trên đường Quốc lộ 10 hướng về cầu vượt Lộ H, khi đi đến km 110+800 là nơi có biển báo người đi bộ qua đường nhưng Đ không quan sát, không giảm tốc độ và nhường đường cho người đi bộ qua đường vi phạm khoản 8, khoản 9 Điều 8, khoản 4 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ nên đã để chắn bùn phía trước, cánh yếm chắn gió bên trái xe mô tô xô vào bên phải người ông Bùi Ngọc H đang đi bộ qua đường làm ông H bị chấn thương sọ não, tử vong.

Hành vi của bị cáo còn được chứng minh bằng lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, bản kết luận giám định pháp y tử thi và lời khai của người làm chứng, thấy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Vũ Quang Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. *Về tình tiết định khung tăng nặng*

Ngày 20-11-2022, Vũ Quang Đ không có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe mô tô trong tình trạng có sử dụng rượu mà trong máu có cồn vượt quá mức quy định hậu quả gây tai nạn làm ông Bùi Ngọc H bị chấn thương sọ não và tử vong. Vì vậy hành vi của bị cáo cấu thành tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[4]. *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

4.1. *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

4.2. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vũ Quang Đ có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú khai báo hành vi của mình; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường dân sự cho gia đình bị hại; đại diện theo pháp luật của bị hại có đơn đề nghị Hội đồng xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; vì vậy bị cáo Vũ Quang Đ được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. *Về hình phạt:*

5.1. *Về hình phạt chính:*

Hành vi của bị cáo Vũ Quang Đ là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, xâm phạm tính mạng của người khác. Hiện nay vấn đề vi phạm giao thông đường bộ đang là vấn đề được xã hội quan tâm, vì vậy cần áp dụng loại hình phạt tù nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa tội phạm về xâm phạm an toàn giao thông. Xét bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định ở khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định ở khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định ở khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự nên ấn định mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt như đề nghị của Kiểm sát viên.

5.2. *Về hình phạt bổ sung:*

Xét không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. *Về phần dân sự:*

Vấn đề dân sự trong vụ án gia đình bị cáo Vũ Quang Đ và gia đình bị hại đã được giải quyết xong, đại diện theo pháp luật của bị hại không yêu cầu giải quyết, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. *Về án phí Hình sự sơ thẩm:*

Bị cáo Vũ Quang Đ bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Quang Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Vũ Quang Đ 24 (hai mươi tư) tháng tù.

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 20-11-2022

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Vũ Quang Đ phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo Vũ Quang Đ được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người đại diện theo pháp luật của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định Điều 2 Luật thi hành án dân sự: Bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện theo pháp luật của bị hại;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.NĐ;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP.NĐ;
- Công an TP.NĐ;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Mai Anh